TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thành Hiếu.

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 Tng 6 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai dưới hình thức phiên tòa trực tuyến với điểm cầu Trung T đặt tại trụ sở Tòa án, điểm cầu thành phần đặt tại cơ sở giam giữ (Nhà tạm giữ công an huyện Hàm Thuận Bắc) đối với vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 17 Tng 5 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST-HS ngày 14 Tng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN CHÍ H (Tên gọi khác: Mập) – Sinh năm 1991.

Nơi sinh: tỉnh An Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã L, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 3/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Nguyễn Chí B.

Mẹ: Lâm Thị A.

Vợ: Lê Thanh H.

Con: có 01 người con, sinh năm 2011.

Tiền án:

+ Ngày 15/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số 02/2019/HSST);

+ Ngày 11/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số 108/2019/HS-ST), tổng hợp hình phạt với Bản án số 02/2019/HSST ngày 15/01/2019 là 05 năm tù. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/9/2023, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp vào ngày 24/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt.

2/ NGUYỄN NGỌC T (Tên gọi khác: T Điếc) - Sinh năm 1978.

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 5/12.

Nghề nghiệp: Thợ mộc.

Cha: Nguyễn Văn V.

Mẹ: Nguyễn Thị T.

Vợ: Tạ Thị Quỳnh C.

Con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất 2014.

Tiền án:

- Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 02 năm tù về tội "Chứa mại dâm" theo Bản án số 102/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2017, chưa được xóa án tích;

- Ngày 28/10/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 Tng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 155/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/5/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/7/2015, bị Công an xã Phong Nẫm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi cung cấp địa điểm cho hoạt động mại dâm, bán dâm;

- Ngày 07/8/2015, bị Chủ tịch UBND xã Phong Nẫm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi cung cấp địa điểm cho hoạt động mại dâm, bán dâm.

Đã chấp hành xong các quyết định.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp vào ngày 24/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Bắc.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Thanh T1 - Sinh năm 1983. (vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt). Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Sơn T2 - Sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/02/2024, Nguyễn Chí H (thường gọi là Mập) điều khiển xe mô tô biển số 86F6-7725 đến nhà của Nguyễn Ngọc T (thường gọi là T Điếc) ở thôn Tiến Hiệp, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận rủ T đi tìm nhà nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Sau đó, H điều khiển mô tô biển số 86F6-7725 chở T đi dọc theo đường Quốc lộ 1A, hướng từ Phan Thiết đi xã Hàm Đức. Khi đến địa phận xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, H điều khiển xe mô tô rẽ trái theo hướng di chuyển vào một đường bê tông đi đến khu dân cư thuộc thôn 5, xã Hàm Đức để tìm kiếm tài sản. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi qua nhà ông Ngô Thanh T1, sinh năm 1983, ở thôn 5, xã Hàm Đức, H nhìn thấy bên trong sân có để 01 xe mô tô, loại xe Nouvo, màu sơn trắng, biển số 86B3-153.17. Quan sát thấy cổng mở và không có ai trông coi nên H dừng xe nói với T: *"để em qua lấy Cếc xe kia",* nghĩa là H nói với T để H đi vào lấy trộm Cếc xe mô tô biển số 86B3-153.17. T xuống xe, điều khiển xe mô tô chở H quay lại đi qua cổng nhà ông T1 khoảng 10m thì dừng lại. H xuống xe nói với T: *"anh đi về trước đi",* rồi lén lút đi đến chỗ dựng xe mô tô biển số 86B3-153.17. Thấy trên xe cắm sẵn chìa khóa nên H ngồi lên xe điều khiển chạy ra cổng rồi rẽ trái (ngược hướng với T) đi ra hướng đường Quốc lộ 1A để về lại Phan Thiết.

T lúc này điều khiển xe đi theo đường bê tông cách đó khoảng 100m đứng chờ H. Khoảng 10 phút sau, T không thấy H đi ra nên điều khiển xe mô tô biển số 86F6-7725 quay lại nhà ông T1. Ông T1 lúc này phát hiện xe mô tô của mình bị kẻ gian lấy trộm, khi đi ra thấy Nguyễn Ngọc T là người từ nơi khác đến, có biểu hiện nghi vấn, nên đã cùng với người dân gần đó giữ T lại, đồng thời trình báo cho Công an xã

Hàm Đức. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an xã Hàm Đức đã xuống hiện trường, thu giữ từ ông T1 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Chí H lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-153.17; tạm giữ xe mô tô biển số 86F6-7725 từ Nguyễn Ngọc T và đưa T về trụ sở làm việc, đồng thời thông tin vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc.

Nguyễn Chí H trên đường điều khiển xe mô tô biển số 86B3-153.17 về lại Phan Thiết thì đã ghé vào một bãi đất trống rồi lấy tua vít cà làm mờ số khung của xe mô tô biển số 86B3-153.17. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà của Lê Sơn T2, sinh năm 1987, trú khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết để ngủ. Từ lời khai của Nguyễn Ngọc T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiến hành rà soát các địa điểm mà H thường hay tới. Xác định H đang ở tại nhà của Lê Sơn T2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã phối hợp với Công an phường Bình Hưng tiến hành kiểm tra và thu giữ xe mô tô biển số 86B3-153.17 từ Nguyễn Chí H, đồng thời đưa H và T về trụ sở để làm việc. Tại đây, Nguyễn Chí H, Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự của huyện Hàm Thuận Bắc kết luận:

01 xe mô tô, biển số 86B3-153.17, nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, màu sơn trắng đen, dung tích xi lanh 124cm^3, xe đăng ký lần đầu Tng 8/2012, xe hoạt động bình thường; Trị giá tài sản tại thời điểm định giá 23/02/2024 là: 8.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với xe mô tô biển số 86B3-153.17, sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Ngô Thanh T1 là chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô gắn biển số 86F6-7725 thu giữ từ Nguyễn Ngọc T, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô này có số máy: HC09E5286012, số khung: RLHHC09017Y186480 được đăng ký cho bà Trần Thị Hương, sinh năm 1964, trú tại thôn Xuân Phú, xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết, có biển số thật là 86H8-4226. Quá trình sử dụng, bà Hương cho con rể là ông Trần Bá Linh, sinh năm 1986, trú tại thôn Phú Mỹ, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam dùng làm phương tiện đi lại. Vào ngày 20/02/2024, ông Linh để Cếc xe trên trong sân nhà ở thôn Phú Mỹ, xã Hàm Mỹ thì bị kẻ gian lấy trộm; Biển số 86F6-7725 được đăng ký cho xe mô tô có số máy: HD1P53FMHY0221590, số khung: LWEPCHOAYOT001158 do anh Ngô Đình Sáng đứng tên chủ sở hữu. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Hàm Thuận Bắc đã chuyển vật chứng trên cho Công an xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 đĩa DVD chứa video ghi lại hình ảnh Nguyễn Chí H lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-153.17, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ông Ngô Thanh T1 sau khi nhận xe mô tô biển số 86B3-153.17 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSHTB ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng:

- khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Chí H từ 01 năm 03 Tng đến 01 năm 06 Tng tù.

- điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Ngọc T từ 02 năm 06 Tng đến 03 năm tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc mình đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Ngọc T khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù

hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, biên bản xác định hiện trường, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Vào lúc 06 giờ 12 phút ngày 23/02/2024, tại nhà của ông Ngô Thanh T1, ở thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, Nguyễn Chí H và Nguyễn Ngọc T có hành vi lén lút lấy trộm 01 Cếc xe mô tô biển số 86B3-153.17 của ông T1. Giá trị tài sản bị Cếm đoạt qua định giá là 8.000.000 đồng.

Nguyễn Chí H có hành vi khởi xướng, rủ rê và chở Nguyễn Ngọc T đi trộm cắp tài sản, H là người trực tiếp lén lút đi vào nhà của ông T1 lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-153.17 rồi điều khiển tẩu thoát nên phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Ngọc T thống nhất cùng với H đi tìm tài sản để lấy trộm, điều khiển xe mô tô 86F6-7725 chở H quay lại nhà ông T1, tạo điều kiện cho H đi vào lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-153.17 là đồng phạm với vai trò giúp sức. Ngày 28/10/2020, Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tuyên phạt 18 Tng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp "*tái phạm",* trong thời gian chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp*"tái phạm nguy hiểm",* là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo H) và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo T). Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi của mình là xâm phạm tài sản của người khác, là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì lười lao động, thích hưởng thụ nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Cả hai có sự thống nhất cao về ý chí, cùng phối hợp thực hiện hành vi trộm cắp. Trong vụ án, bị cáo H đóng vai trò khởi xướng, là người thực hành; bị cáo T đóng vai trò đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây bất bình, mất an ninh trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội, tạo T lý hoang mang trong nhân dân về việc giữ gìn tài sản nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí H đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm – đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có tiền án và nhân thân xấu, nhưng cả hai bị cáo không hề nhận ra hành vi sai trái của mình, không tu dưỡng bản thân, tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được coi là xóa án tích. Điều này thể hiện Ti độ xem thường pháp luật, kỷ cương xã hội của các bị cáo. Do đó, cần thiết phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với xe mô tô biển số 86B3-153.17 đã trả lại cho bị hại ông Ngô Ngọc T1 là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô gắn biển số 86F6-7725, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã chuyển vật chứng trên cho Công an xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định.

Đối với 01 đĩa DVD chứa video ghi lại hình ảnh Nguyễn Chí H lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-153.17, tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*:

Sau khi nhận lại tài sản, ông T1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Lê Sơn T2 là người đồng ý cho Nguyễn Chí H đến nhà ngủ và để xe mô tô biển số 86B3-153.17 vào ngày 23/02/2024 nhưng T2 không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, do đó hành vi của T2 không cấu thành tội: "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Chí H và Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Chí H).

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Ngọc T).

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Chí H (Tên gọi khác: Mập), Nguyễn Ngọc T (Tên gọi khác: T Điếc) đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt:

Nguyễn Chí H (Tên gọi khác: Mập) **01 (một) năm 06 (sáu) Tng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

Nguyễn Ngọc T (Tên gọi khác: T Điếc) **03 (ba) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Ngọc T mỗi người phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- C cục THADS huyện HTB;
- Cơ quan THAHS huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền